

# Chờ tín hiệu xác nhận xu hướng

## Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30-Index tiếp tục có phiên điều chỉnh thứ 2 liên tiếp, giảm nhẹ về mức 1,343 điểm, với mức giảm không đáng kể là 0.12%. Áp lực bán xuất hiện trên các cổ phiếu như HDB (-1.57%) và TCB (-1.22%). Ở chiều ngược lại, lực cầu xuất hiện trên các mã PLX (+1.73%), BID (+1.73%), BVH (+1.58%), HPG (+1.31%), và MSN (+1.14%).

## Đồ thị VN30 Future: Chờ tín hiệu xác nhận xu hướng

Trên đồ thị ngày, hợp đồng ghi nhận phiên phục hồi thứ 2 nhưng vẫn chịu áp lực bán trong phiên. Hợp đồng hình thành cây nến với phần thân nhỏ và bóng mờ trên và dưới dài. Điều này hàm ý sự thận trọng trong phiên.

Trên đồ thị giờ, hợp đồng phá vỡ cận dưới vùng tích lũy trước đó, hàm ý về sự điều chỉnh ngắn hạn. Tuy nhiên, lực cầu cuối phiên đã xóa đi tín hiệu này. Do đó, cần chờ thêm các tín hiệu để xác nhận xu hướng tiếp theo.

## Chiến lược đầu tư

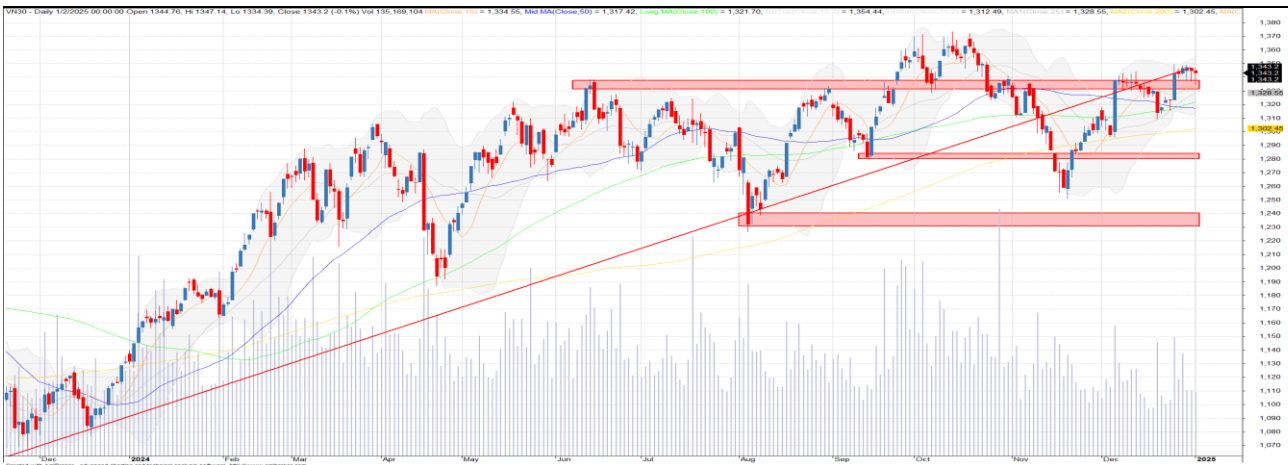
Hợp đồng cho thấy nhiều tín hiệu trái chiều trong phiên trước. Điều này hàm ý về sự thận trọng sẽ tiếp tục ở giai đoạn hiện tại. Vì thế, nhà đầu tư cần quan sát thêm các tín hiệu để xác nhận xu hướng tiếp theo trước khi mở vị thế mới.

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai** (điểm, %, hợp đồng)

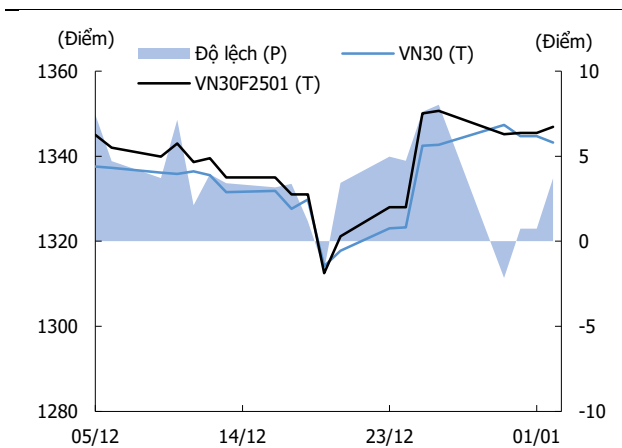
	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	G.trị hợp lý	Ngày thanh toán
VN30 Index	1,343.2	-0.1				
VN30F2501	1,346.9	0.1	153,113.0	43,736.0	1,357.4	1/16/2025
VN30F2502	1,349.1	0.1	250.0	322.0	1,376.5	2/20/2025
VN30F2503	1,346.7	-0.2	28.0	656.0	1,388.4	3/20/2025
VN30F2506	1,351.5	0.1	61.0	618.0	1,405.5	6/19/2025

Nguồn: Bloomberg, KIS

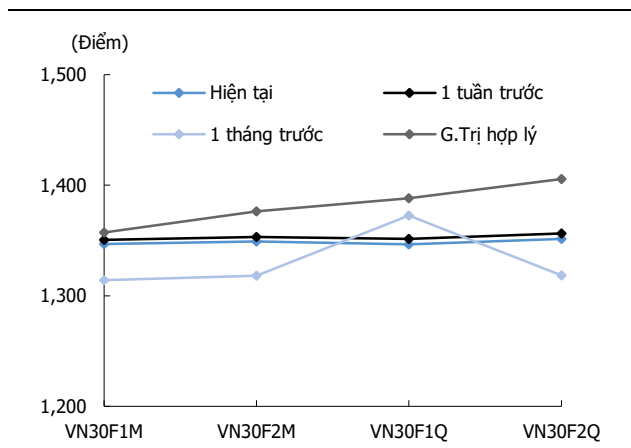
Research Dept  
Researchdept@kisvn.vn

**Hình 1. Đồ thị nến theo ngày - VN30**

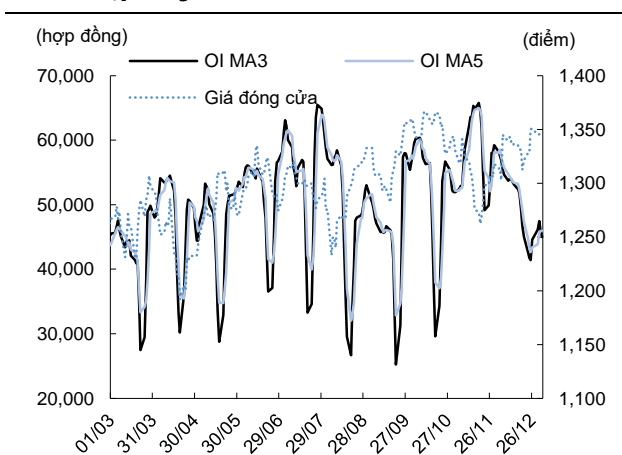
Nguồn: Bloomberg, KIS.

**Hình 2. Độ lệch**

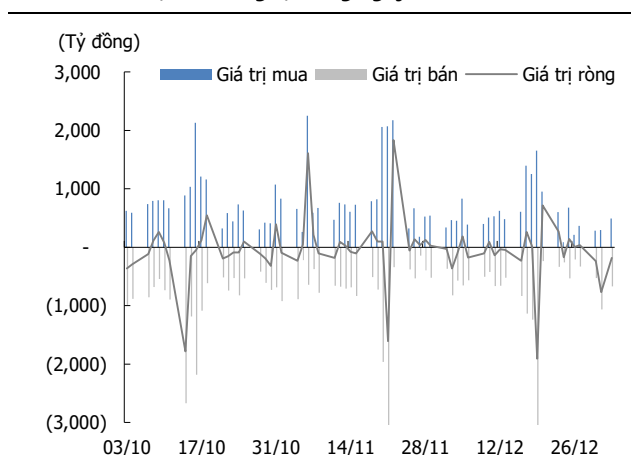
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 4. Hợp đồng mở**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30**

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
ACB	ACB	Tài chính	114,346.4	3.2	25,600	-0.8	7.0	1.5	6.8	30.0	26,500	20,826
BCM	Becamex IDC	Tài chính	73,278.0	2.0	70,800	-0.1	27.9	3.8	0.3	1.4	74,500	50,400
BID	BIDV	Tài chính	263,485.1	7.3	38,200	1.7	11.3	2.0	2.6	17.1	46,860	35,289
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	38,229.6	1.1	51,500	1.6	19.4	1.7	0.5	26.4	55,700	38,200
CTG	VietinBank	CNTT	204,596.7	5.6	38,100	0.8	9.5	1.5	6.0	26.1	38,900	27,050
FPT	FPT Corp	Dịch vụ tiện ích	223,602.5	6.2	152,000	-0.3	29.7	7.5	3.8	46.0	153,900	81,826
GAS	PV Gas	Nguyên vật liệu	159,536.0	4.4	68,100	0.0	14.5	2.7	0.6	1.9	84,412	67,500
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Tài chính	122,000.0	3.4	30,500	0.5	35.4	2.3	2.4	0.5	39,000	20,300
HDB	HDBank	Nguyên vật liệu	87,726.0	2.4	25,100	-1.6	6.7	1.7	9.8	17.6	26,650	16,417
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	172,698.8	4.8	27,000	1.3	14.2	1.5	18.9	24.6	29,950	24,591
MBB	MBBank	Tài chính	133,719.4	3.7	25,200	0.4	6.2	1.3	9.6	23.2	26,200	18,650
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	101,835.3	2.8	70,800	1.1	78.4	3.5	4.9	28.7	82,300	64,400
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	88,565.9	2.4	60,600	-0.7	29.9	3.3	7.1	47.3	70,800	41,800
PLX	Petrolimex	Bất động sản	48,473.1	1.3	38,150	1.7	16.1	1.9	0.9	17.7	51,700	34,400
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Bất động sản	28,102.5	0.8	12,000	0.0	20.6	0.9	5.5	4.1	15,900	10,400
SAB	SABECO	Năng lượng	71,310.5	2.0	55,600	0.2	16.6	2.9	0.5	60.8	69,400	52,000
SHB	SHB	Tài chính	37,539.7	1.0	10,250	0.0	4.9	0.7	11.6	3.1	12,500	10,100
SSB	SeABank	Dịch vụ tiện ích	47,486.3	1.3	16,750	0.0	10.1	1.4	2.0	0.1	21,216	15,050
SSI	Chứng khoán SSI	TD thiết yếu	50,910.6	1.4	25,950	-0.4	16.6	2.0	12.6	42.7	31,582	23,650
STB	Sacombank	Tài chính	69,753.0	1.9	37,000	0.3	8.0	1.4	11.9	23.1	37,850	26,150
TCB	Techcombank	Tài chính	172,029.1	4.7	24,350	-1.2	7.6	1.2	12.3	21.7	25,250	15,900
TPB	TPBank	Tài chính	43,724.4	1.2	16,550	-0.6	9.0	1.2	14.3	28.3	18,100	13,667
VCB	Vietcombank	Tài chính	513,637.5	14.2	91,900	0.8	14.8	2.7	1.4	23.3	100,500	82,200
VHM	Vinhomes	Tài chính	164,296.5	4.5	40,000	0.0	8.4	0.9	11.8	16.0	48,550	34,000
VIB	VIBBank	Bất động sản	58,688.8	1.6	19,700	0.0	8.3	1.5	10.7	20.5	21,368	16,795
VIC	VinGroup	Bất động sản	155,049.5	4.3	40,550	0.0	15.6	1.1	1.9	11.2	49,350	39,800
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	54,107.0	1.5	99,900	-0.1	39.7	3.2	0.8	16.5	119,600	97,000
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	131,876.2	3.6	63,100	-0.5	15.3	4.2	2.3	50.0	76,200	62,900
VPB	VPBank	Tài chính	151,934.6	4.2	19,150	-0.3	11.5	1.1	18.5	26.7	21,050	17,500
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	39,311.1	1.1	17,300	0.9	9.6	1.0	6.2	24.9	28,750	16,700

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.